

Bản án số: 78/2023/HS-PT
Ngày: 29 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Bá Lưu

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn, Bà Từ Thị H

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Bá T1 Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại phòng xét xử hình sự Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2023/HS-PT ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo Lê Văn Th, Lê Văn T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Văn Th, sinh ngày 01 tháng 03 năm 1995, tại H; Nơi cư trú: Khu 16, phường N, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân khai thác cát; trình độ văn hoá: lớp 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt nam; con ông Lê Văn C và bà Đào Thị Đ; tiền sự, tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn T, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1993, tại H; Nơi cư trú: Khu 16, phường N, thành phố H, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân khai thác cát; trình độ văn hoá: lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt nam; con ông Lê Văn H và bà Phạm Thị C; vợ: Đào Thị H và một con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không. Về nhân thân: Ngày 13/3/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Giao cấu với trẻ em”. Ngày 07/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Toà án không triệu tập tham gia phiên toà phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 22/11/2022, Lê Văn Th, rủ Lê Văn T, Vũ Xuân Th và Nguyễn Văn D mua ma túy về sử dụng nhưng T, Th1 và D nói không có tiền. Một lúc sau Th mượn được của chị Nguyễn Thị L 500.000 đồng. Th hỏi số tài khoản của T rồi bảo chị L chuyển vào tài khoản của T số tiền 500.000 đồng cho Th mượn. Sau khi nhận được tiền vào tài khoản, T gọi điện cho Nguyễn Anh T hỏi mua ma túy thì T1 bảo để xem đã. Sau đó, Nguyễn Anh T gọi điện cho một người tên là Ng để hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy, Ng đồng ý và hẹn T1 tại ngã ba đường cạnh Nhà nghỉ Giang Nam để bán ma túy. Sau khi đến điểm hẹn và mua được ma túy, T1 quay lại nhà nghỉ Giang Nam kiểm tra thì thấy 16 viên ma túy dạng hồng phiến, T1 lấy ra 02 viên để sử dụng còn 14 viên T1 gói trong giấy bạc rồi đặt vào trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long. Sau đó, Nguyễn Anh T gọi cho Lê Văn T hỏi mua bao nhiêu ma túy thì T nói mua 1.000.000 đồng tiền ma túy, trả trước 500.000 đồng và nợ lại 500.000 đồng, T1 đồng ý, T chuyển vào tài khoản của T1 số tiền 500.000 đồng. Sau khi hỏi mua được ma túy, T bảo Th đến nhà nghỉ Giang Nam thuộc thôn T Thị, xã C, huyện Q để lấy ma túy. Th điều khiển xe mô tô BKS 73K1-7174 đến nhà nghỉ Giang Nam rồi gọi cho T1, T1 chỉ dẫn Th ra bãi đất trống phía sau nhà nghỉ và T1 ở phòng nghỉ tầng hai nhà nghỉ ném xuống cho Th 01 bao thuốc lá bên trong chứa 14 viên nén hình tròn, màu hồng, dạng thuốc T được. Sau khi lấy được gói thuốc chứa 14 viên nén trên, Th điều khiển xe mô tô đi về đến thôn Cấp Sơn, xã C thì bị Công an xã C bắt quả tang, thu giữ 14 viên nén nói trên.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra làm rõ: Vào khoảng 18 giờ ngày 19/11/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Lê Văn T đã gọi điện cho Nguyễn Anh T nhờ T1 mua giúp 400.000 đồng ma túy. Sau đó Nguyễn Anh T gọi điện cho người có tên là Ng hỏi mua được 05 viên ma túy, loại hồng phiến giá 400.000 đồng rồi hẹn Ng mua bán ma túy tại quán Karaoke Điểm hẹn thuộc thôn T Thị, xã C. Sau khi mua được ma túy của Ng, T1 gọi T đến quán Karaoke Điểm Hẹn để lấy ma túy. Lê Văn T bảo Lê Văn Th đến chỗ hẹn rồi liên lạc với Nguyễn Anh T để lấy ma túy. Lê Văn Th gặp Nguyễn Anh T lấy được 05 viên ma túy rồi đưa cho T1 400.000 đồng sau đó trở về tàu hút cát sử dụng cùng với Lê Văn T, Vũ Xuân Th và Nguyễn Văn D hết 04 viên còn 01 viên Nguyễn Văn D cất giữ đến khoảng 01 giờ ngày 22/11/2022 D sử dụng một mình.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ, tạm giữ: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy Iphone 11 Promax gắn một thẻ sim số: 0964.912.740; 01 Xe mô tô BKS 73K1-071.74, nhãn hiệu

YAMAHA, số loại Exciter; 14 Viên nén hình tròn, dạng thuốc T được, màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,384gam; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu APPLE, loại máy Iphone 11 Pro có gắn 01 thẻ sim số: 0972.088.390; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại máy Galaxy A32, trong điện thoại có gắn 02 thẻ sim số: 0977.056.031 và số 0984.721.513.

Tại bản kết luận giám định số 1293/KL-KTHS ngày 29/11/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã tiến hành giám định và kết luận: 14 viên nén hình tròn dạng thuốc T được màu hồng, trên mỗi mặt của mỗi viên đều có in chữ “WY” bị thu giữ vào ngày 22/11/2022 là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 1,384gam (một phẩy ba trăm tám mươi tư gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Tại bản án số 14/2023/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình quyết định tuyên bố các bị cáo Lê Văn Th, Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Th 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 23 tháng 11 năm 2022; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 ; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 23 tháng 11 năm 2022. Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 18/5/2023, các bị cáo Lê Văn Th, Lê Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lê Văn Th, Lê Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về hòa nhập cộng đồng, với gia đình và xã hội để làm ăn lương thiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Các bị cáo có trình độ văn hóa thấp (bị cáo Th không biết viết, chỉ biết đọc, bị cáo T học đến lớp 5/12) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, giảm cho các bị cáo mỗi bị cáo 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Về tội danh : Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố và bản án sơ thẩm đã xét xử. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận. Ngày 22/11/2022 tại thôn Cấp Sơn, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Lê Văn Th, Lê Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 1,384 (một phẩy ba trăm tám mươi tư gam) gam ma túy (14 viên nén màu hồng) loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Như vậy, bản án sơ thẩm xét xử và tuyên các bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Văn Th, Lê Văn T, Hội đồng xét xử thấy: Các bị cáo sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, lượng ma túy mà các bị cáo tàng trữ là không lớn, các bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích là để sử dụng. Các bị cáo có trình độ văn hóa thấp, bị cáo T mới học đến lớp 5, bị cáo Th không đi học, chỉ biết đọc, không biết viết, do đó nhận thức pháp luật của các bị cáo hạn chế. Vì vậy HĐXX xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho 02 bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lê Văn Th, Lê Văn T, sửa bản án sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Th, Lê Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo **Lê Văn Th 15 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 23 tháng 11 năm 2022.

- Xử phạt bị cáo **Lê Văn T 15 tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 23 tháng 11 năm 2022.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Q;
- Công an huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Những người TGTT;
- Lưu VP; HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Bá Lưu